

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Ý YÊN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2024/HNGĐ - ST

Ngày: 22/11/2024

V/v: Ly hôn; tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Thu Hòa

Ông Đinh Văn Thuận

Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Hà Linh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 22/11/2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Ý Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 185/2024/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2024 về việc: “Ly hôn; tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2024/QĐXX - ST ngày 14/11/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H - Sinh năm 1987

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã H, huyện Ý, tỉnh Nam Định.

Nơi ở hiện tại: Thôn T, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Anh Hoàng Anh V – Sinh năm 1973

Địa chỉ: Tổ C, khu phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

Chị H, anh V có đơn xin vắng mặt.

NHẬN THẤY

Theo Đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn chị Vũ Thị H trình bày:

Chị kết hôn với anh Hoàng Anh V vào ngày 05/6/2008, đăng ký kết hôn do ủy ban nhân dân xã Y (nay là xã H), huyện Ý tỉnh Nam Định cấp. Sau khi kết hôn, anh chị sống hòa thuận đến đầu năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình và quan điểm sống không hợp nhau, vợ chồng sống

với nhau không nhưng không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi nhau. Từ cuối năm 2014 chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ, chị và anh V sống ly thân và chấm dứt mọi quan hệ vợ chồng từ đó đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn cho chị và anh V. Về con chung: Chị và anh V có hai con chung là Hoàng Minh V1 sinh ngày 07/5/2009 và Hoàng Minh Thủy sinh ngày 19/01/2013. Chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu T, để anh V trực tiếp nuôi cháu V1, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác có liên quan trong hôn nhân: Chị và anh V không có gì chung, chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai đề ngày 06/11/2024, anh Hoàng Anh V trình bày: Anh và chị Vũ Thị H chung sống có đăng ký kết hôn tại UBND xã Y (nay là xã H huyện Ý tỉnh Nam Định) vào ngày 05/6/2008. Vợ chồng sống hòa thuận đến đầu năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình và quan điểm sống không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, xúc phạm nhau. Anh và chị H ly thân từ cuối năm 2014 đến nay. Do thời gian ly thân đã lâu, tình cảm vợ chồng giữa anh và chị H không còn nên anh hoàn toàn nhất trí ly hôn với chị H. Về con chung: Anh và chị H có hai con chung là Hoàng Minh V1 sinh ngày 07/5/2009 và Hoàng Minh Thủy sinh ngày 19/01/2013. Anh nhất trí để chị H trực tiếp nuôi cháu T, anh nuôi cháu V1, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai. Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác có liên quan trong hôn nhân: Không có, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do công việc bận anh không thể đến Tòa án nhân dân huyện Ý Yên làm việc theo giấy triệu tập được, anh đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt anh.

Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ tại địa phương được biết: Chị Vũ Thị H và anh Hoàng Anh V chung sống có đăng ký kết hôn vào ngày 05/6/2008 tại ủy ban nhân dân xã Y (nay là xã H), huyện Ý, tỉnh Nam Định. Mâu thuẫn cụ thể giữa chị H và anh V thế nào địa phương không nắm được. Khoảng thời gian từ năm 2017 đến nay chị H đưa cháu T về nhà bố mẹ đẻ sinh sống còn anh V đưa cháu V1 vào M, anh chị không ở cùng nhau nữa. Anh V và chị H có hai con chung là Hoàng Minh V1 sinh ngày 07/5/2009 và Hoàng Minh Thủy sinh ngày 19/01/2013. Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác có liên quan trong hôn nhân của chị H và anh V địa phương không nắm được.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Vũ Thị H có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Chủ tọa phiên tòa công bố lí do vắng mặt của chị H và anh V, tóm tắt nội dung vụ án và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán kể từ khi thụ lý đến trước khi xét xử, đã thực hiện đúng quy định tại các điều 195, 196, 197 của Bộ luật tố tụng dân sự; Việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử và thư ký tại phiên tòa cơ bản đúng theo quy định. Đương sự thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, điều 82, Điều 83, Luật hôn nhân gia đình; xử ly hôn giữa chị Vũ Thị H và anh Hoàng Anh V. Về con chung: Giao cháu Hoàng Minh V1 sinh ngày 07/5/2009 cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Hoàng Minh Thủy S ngày 19/01/2013 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Chị H, anh V không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đề cập giải quyết. Về án phí sơ thẩm ly hôn chị H phải nộp theo quy định.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện của chị Vũ Thị H, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ pháp luật “Ly hôn; tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Chị Vũ Thị H và anh Hoàng Anh V có văn bản thỏa thuận lựa chọn tòa án nơi chị H cư trú để giải quyết vụ án. Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định. Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, bị đơn đều có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ Khoản 1 Điều 227; Khoản 1 Điều 228; Khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Vũ Thị H và anh Hoàng Anh V chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y (nay là xã H) huyện Ý tỉnh Nam Định vào ngày 05/6/2008 là hôn nhân hợp pháp. Anh chị chung sống đến năm 2014 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách vợ chồng không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, cuộc sống không có hạnh phúc. Anh chị đã ly thân và chấm dứt mọi quan hệ vợ chồng từ cuối năm 2014 đến nay. Chị H làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Anh V cũng nhất trí ly hôn. Xét hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận đơn của chị H, xử ly hôn cho anh chị là phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Anh chị có hai con chung là Hoàng Minh V1 sinh ngày

07/5/2009 và Hoàng Minh Thủy sinh ngày 19/01/2013. Chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu T, anh V có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu V1. Xét nguyện vọng của anh chị phù hợp với nguyện vọng của con chung nên Hội đồng xét xử thấy cần giao cháu T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu V1 cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Chị H, anh V có quyền, nghĩa vụ đối với con chung theo quy định tại các Điều 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Chị H, anh V không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của Điều 271, 272 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; Điểm b Khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 227; Khoản 1 Điều 228; điểm a, b Khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Vũ Thị H và anh Hoàng Anh V.

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Minh Thủy S ngày 19/01/2013 cho chị Vũ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Hoàng Minh V1 sinh ngày 07/5/2009 cho anh Hoàng Anh V trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Chị H và anh V không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đề cập xem xét.

4. Về án phí sơ thẩm ly hôn: Chị Vũ Thị H phải nộp 300.000 đồng. Đối trừ tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003722 ngày 24/10/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ý Yên, chị H đã nộp đủ.

5. Về quyền kháng cáo của đương sự: Chị Vũ Thị H, anh Hoàng Anh V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Các đương sự;
- UBND xã Hồng Quang;
- Lưu: HS, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Huyền

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Các đương sự;
- UBND xã Hồng Quang;
- Lưu: HS, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Huyền

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Các đương sự;
- UBND xã Hồng Quang;
- Lưu: HS, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Tiến M